

## Quan hệ Trung Quốc và các nước Trung Đông trên lĩnh vực thương mại, đầu tư hai thập niên đầu thế kỷ XXI

*Trịnh Diệp Phương Vũ\**

*Học viện Chính trị Khu vực II*

*Ngày nhận bài 17/05/2020, ngày gửi phản biện 19/05/2020, ngày duyệt đăng 29/06/2020*

*V*iệc Trung Quốc theo đuổi nguồn năng lượng dồi dào của Trung Đông đầu thế kỷ XXI đã thúc đẩy trao đổi thương mại, đầu tư với các nước Trung Đông phát triển mạnh mẽ, đưa Trung Quốc trở thành đối tác thương mại, nhà đầu tư hàng đầu của khu vực. Trong thập niên tiếp theo, trao đổi thương mại, đầu tư của Trung Quốc với khu vực này dự kiến sẽ tăng trưởng mạnh trong bối cảnh các nước Trung Đông tiếp tục đóng vai trò then chốt với an ninh năng lượng của Trung Quốc và Trung Đông được xem là mắt xích quan trọng trong Sáng kiến Vành đai - Con đường (BRI) của quốc gia này.

**Từ khóa:** Đầu tư, Sáng kiến Vành đai - Con đường, thương mại, Trung Đông, Trung Quốc

### Mở đầu

Kể từ khi nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời (năm 1949), quan hệ giữa Trung Quốc và các nước khu vực Trung Đông đã trải qua nhiều giai đoạn khác nhau. Nếu như khoảng thời gian 1949-1978, quan hệ Trung Quốc - Trung Đông bước đầu được xác lập và trải qua nhiều thăng trầm; khoảng thời gian 1979-2000, quan hệ hai bên được hoàn chỉnh về mặt ngoại giao và bắt đầu phát triển thì từ 2001-2018, mối quan hệ này ngày càng sâu sắc, đạt những bước tiến vượt bậc trong nhiều lĩnh vực. Gần hai thập niên đầu tiên của thế kỷ XXI là giai đoạn mà quan hệ giữa Trung Quốc và các nước Trung Đông phát triển mạnh mẽ, vượt xa những gì hai bên đạt được trong gần nửa thế kỷ trước đó.

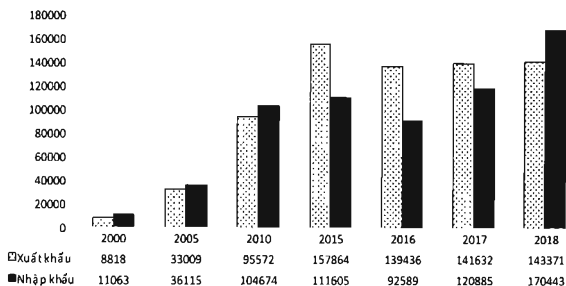
### 1. Trong lĩnh vực thương mại

Những năm đầu thế kỷ XXI đã chứng kiến sự bùng nổ trong giao dịch kinh tế, thương mại giữa Trung Quốc và các nước Trung Đông, đặc biệt là từ khi “Thỏa thuận khung về Hợp tác kinh tế, thương mại, đầu tư và công nghệ” giữa Hội đồng Hợp tác Vùng Vịnh (GCC) và Trung Quốc được ký kết vào tháng 7/2004 với việc nhất trí thúc đẩy đàm phán về thỏa thuận thương mại tự do giữa hai bên (Ministry of Foreign Affairs of the People's Republic of China, 2004). Phát biểu tại Lễ khai mạc Diễn đàn hợp tác Trung Quốc -

\* diepvus@gmail.com

Arab năm 2004, Bộ trưởng Ngoại giao Trung Quốc Lý Triệu Tinh khẳng định, Diễn đàn được thiết kế để tạo nền tảng cho Trung Quốc và các quốc gia Arab trao đổi quan điểm, thúc đẩy hợp tác trong chính trị, kinh tế, thương mại, văn hóa, công nghệ và các vấn đề quốc tế, thúc đẩy hòa bình và phát triển (Gordon Houlden and Nouredin M. Zaamout, 2019, p.4). Những động thái này đã mở đường cho sự gia tăng nhanh chóng hoạt động trao đổi thương mại song phương giữa Trung Quốc và GCC cũng như với các quốc gia Trung Đông (xem Bảng 1.1).

**Bảng 1.1. Trao đổi thương mại giữa Trung Quốc với các nước Trung Đông - Bắc Phi 2000-2018**  
(Đơn vị: Triệu USD)



Nguồn: Tổng hợp từ China Statistical Yearbook 2001-2019

Từ năm 2005-2009, tổng trao đổi thương mại giữa Trung Quốc và Trung Đông đã tăng 87% và xuất khẩu của Trung Đông sang Trung Quốc tăng 25%, trong khi xuất khẩu từ Trung Đông sang Hoa Kỳ giảm 45% (James Chen, 2011, p.2). Kết quả là, năm 2009, Trung Quốc đã vượt Mỹ để trở thành nước xuất khẩu lớn nhất thế giới tới Trung Đông, và là nhà cung cấp chính các mặt hàng tiêu dùng cho khu vực này, từ các sản phẩm dệt áo của Arab như dệt may cho trang phục truyền thống đến các sản phẩm công nghệ thông tin cá nhân. Năm 2010, Trung Quốc tiếp tục trở thành điểm đến hàng đầu cho hàng xuất khẩu Trung Đông, trở thành đối tác thương mại số 1 của khu vực này. Đến năm 2012, thương mại song phương giữa Trung Quốc và các quốc gia Trung Đông đã đạt 222,1 tỷ USD, tăng 12 lần so với năm 2002, tăng 120% so với năm 2009. Từ 2012-2014, thương mại song phương tăng trưởng trung bình 8%/năm, đạt mức kỷ lục 368 tỷ USD năm 2014, với xuất khẩu của Trung Quốc sang khu vực này chiếm 51%, và nhập khẩu từ khu vực chiếm 49%. Trong đó, tỷ lệ tăng trưởng thương mại trung bình hàng năm giữa Trung Quốc với Saudi Arabia và Kuwait là 30%, với Các Tiểu vương quốc Arab Thống nhất (UAE) và Iraq là 26%, còn với Iran là 28%. Nửa cuối năm 2014, giá dầu lao dốc đã kéo theo trao đổi thương mại giữa Trung Quốc và các nước khu vực Trung Đông giảm tốc rõ rệt, bình quân 16% trong năm 2015-2016 (Gordon Houlden and Nouredin M. Zaamout, 2019, p.6). Trao đổi thương mại giữa hai bên tăng nhanh trở lại với mức tăng 13%, từ 232 tỷ USD năm 2016 lên 262,5 tỷ USD vào năm 2017 do sự phục hồi giá dầu trong năm này. Niên giám thống kê Trung Quốc năm 2019 cũng cho thấy trao đổi thương mại Trung Quốc - Trung Đông tiếp tục

tăng trưởng với tổng trao đổi thương mại đạt 313,8 tỷ USD năm 2018 (National Bureau of Statistics of China, 2019). Nhóm tư vấn McKinsey ước tính tổng dòng chảy thương mại giữa Trung Quốc và Trung Đông sẽ đạt từ 350 tỷ đến 500 tỷ USD vào năm 2020 (Ilan Evyatar, 2013).

Phân tích cân cán thương mại giữa Trung Quốc và các nước Trung Đông cho thấy, Trung Quốc vẫn chịu thâm hụt thương mại khá lớn, điều này chủ yếu do Trung Đông là nhà cung cấp dầu mỏ và khí đốt hàng đầu cho Trung Quốc, đang đóng vai trò quan trọng trong đảm bảo an ninh năng lượng của quốc gia này. Trong quan hệ thương mại giữa Trung Quốc và các nước Trung Đông, yếu tố năng lượng cũng nổi lên khá rõ khi dầu mỏ luôn chiếm tỷ trọng cao trong tổng trao đổi thương mại, là nhân tố tác động trực tiếp đến sự tăng, giảm trong trao đổi thương mại cũng như cán cân xuất nhập khẩu của hai bên.

**Bảng 1.2. Giá trị xuất, nhập khẩu của Trung Quốc với một số nước Trung Đông (Đơn vị: Triệu USD)**

Quốc gia	Xuất khẩu							Nhập khẩu						
	2000	2005	2010	2015	2016	2017	2018	2000	2005	2010	2015	2016	2017	2018
Bahrain	41	187	800	1.012	791	902	1.135	72	69	252	111	63	123	150
Iran	713	3.297	11.092	17.770	16.419	18.585	13.940	1.773	6.787	18.299	16.057	14.827	18.554	21.102
Iraq	327	408	3.590	7.909	7.548	8.330	7.903	648	415	62.75	12.674	10.63	13.814	22.495
Israel	719	1.954	5.037	8.616	8.181	8.918	9.274	335	1.073	2.607	2.802	3.173	4.206	4.641
Kuwait	317	628	1.849	3.773	3.002	3.113	3.312	299	10.20	67.08	7.497	6.370	8.935	15.344
Oman	60	191	945	2.116	2.148	2.316	2.864	3.262	4.139	97.79	15.047	11.041	13.383	18.898
Qatar	31	203	855	2.276	1.516	1.682	2.482	441	473	24.56	4.614	4.012	6.400	9.146
Saudi Arabia	1.145	3.824	10.366	21.613	18.655	18.375	17.428	1.953	12.346	32.829	30.021	23.626	31.762	45.854
UAE	2.078	8.730	21.235	37.020	30.072	28.724	29.651	416	20.46	44.51	115.14	9.994	12.311	16.237
Yemen	176	547	1.223	1.430	1.692	1.643	1.874	735	2.668	27.79	898	166	660	719

Nguồn: Tổng hợp từ China Statistical Yearbook 2001-2019

## 2. Trong lĩnh vực đầu tư

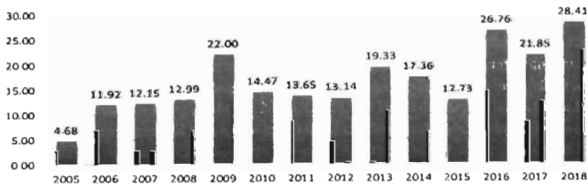
Các hoạt động đầu tư của Trung Quốc vào Trung Đông diễn ra tương đối mạnh mẽ trong thời gian qua. Trung Đông là một địa bàn quan trọng tiếp nhận nguồn vốn đầu tư của Trung Quốc. Báo cáo của Ernst & Young cho biết, trong giai đoạn 2003-2011, Trung Quốc đứng thứ 3 trong số các nước đầu tư nhiều nhất vào Trung Đông với khoảng 10% tổng lượng vốn đầu tư vào khu vực. Iran, UAE và Saudi Arabia là những nước trong khu vực tập trung nhiều vốn FDI nhất của Trung Quốc năm 2011.

Cuộc khủng hoảng tài chính năm 2008 đã mang đến một cơ hội vàng cho Trung Quốc trong việc gia tăng sự hiện diện ở khu vực. Việc hỗ trợ các quốc gia vượt qua khủng hoảng tài chính là cơ hội để Trung Quốc tuyên truyền về trách nhiệm đối với cộng đồng quốc tế; trên thực tế, Trung Quốc đã đẩy mạnh hợp tác với các nước trong khu vực một cách toàn diện. Điều này còn hướng đến mục tiêu đảm bảo an ninh

năng lượng quốc gia, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế cũng như nâng tầm ảnh hưởng của Trung Quốc trong khu vực và cả trên quy mô toàn cầu. Hoàn nghiêng sự tham gia của các nhà đầu tư Trung Quốc vào các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng của khu vực, Saudi Arabia đã thuê Tập đoàn Xây dựng Đường sắt Trung Quốc tham gia Dự án Monorail Mecca; dự án hoàn thành vào tháng 11/2010, kịp thời đáp ứng nhu cầu của 2,8 triệu tín đồ Hồi giáo thực hành Hajj. Ai Cập cũng đã hợp tác với Trung Quốc để phát triển đặc khu kinh tế Suez. Chính phủ Iraq đã ký hợp đồng trao quyền cho các công ty dầu khí Trung Quốc phát triển các mỏ dầu bị lãng quên từ lâu ở khu vực phía Nam. Ngoài ra, Trung Quốc còn ký thỏa thuận với Chính phủ Iran để xây dựng tuyến đường sắt từ Tehran đến biên giới Iraq như một phần trong kế hoạch tổng thể nhằm kết nối Trung Đông với Trung Á và Trung Quốc (James Chen, 2011, p.2). Thống kê cho thấy, đầu tư của Trung Quốc vào khu vực từ sau khi Diễn đàn hợp tác Trung Quốc - Arab ra đời ngày 14/9/2004 đã tăng nhanh chóng, từ 4,68 tỷ USD năm 2005 lên 11,92 tỷ USD năm 2006. Từ năm 2006-2012, đầu tư của Trung Quốc dao động từ 11 đến 14 tỷ USD mỗi năm, ngoại trừ năm 2009, đầu tư tăng vọt lên 22 tỷ USD. Đã tăng trưởng trong đầu tư của Trung Quốc tiếp tục được giữ vững trong giai đoạn 2012-2018 với mức đầu tư bình quân hàng năm trên 20 tỷ USD, đạt mức kỷ lục 28,41 tỷ USD năm 2018 (American Enterprise Institute and The Heritage Foundation, 2019). Phần lớn đầu tư của Trung Quốc tại khu vực được rót vào lĩnh vực dầu mỏ và xây dựng cơ sở hạ tầng. Bên cạnh đó, ở lĩnh vực viễn thông, hai công ty của Trung Quốc là Huawei và ZTE cũng phát triển dịch vụ của họ tại các quốc gia trong khu vực như Bahrain, Iran, UAE...

Trong khuôn khổ chuyến công du Trung Đông tháng 1/2016, Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình đã cam kết hỗ trợ nhân đạo và đầu tư 55 tỷ USD cho khu vực này, trong đó có khoản tín dụng 15 tỷ USD cho các quốc gia Arab, thành lập một quỹ đầu tư chung với UAE và Qatar với quy mô 20 tỷ USD, tập trung vào các nguồn năng lượng truyền thống của Trung Đông, hạ tầng và ngành sản xuất công nghệ cao (Thu Hoài, 2016). Đầu tư vào khu vực của Trung Quốc tiếp tục gia tăng khi Trung Quốc và Saudi Arabia ký 60 thỏa thuận và bán ghi nhớ trên nhiều lĩnh vực như đầu tư, thương mại, năng lượng, dịch vụ bưu chính, viễn thông và truyền thông... trị giá gần 70 tỷ USD nhân chuyến thăm của Phó Thủ tướng Trung Quốc Trương Cao Lệ vào tháng 8/2017 (TTXVN, 2017). Với khoản tài chính khổng lồ như thế, ảnh hưởng của Bắc Kinh chắc chắn sẽ gia tăng, các lợi ích về dầu mỏ, khí đốt sẽ được đảm bảo hơn, sự gắn kết giữa Trung Quốc và khu vực sẽ càng thêm chặt chẽ.

**Biểu đồ 2.1. FDI của Trung Quốc vào Trung Đông giai đoạn 2005-2018 (Đơn vị: Tỷ USD)**



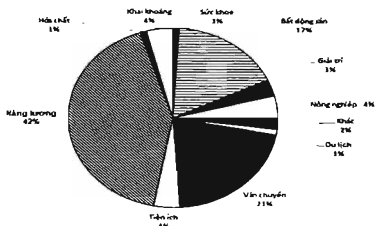
Nguồn: Tổng hợp từ American Enterprise Institute and The Heritage Foundation, 2019

Hiện nay, nhiều quốc gia ở Trung Đông đang thực hiện điều chỉnh cơ cấu kinh tế theo hướng giảm dần sự phụ thuộc vào ngành công nghiệp hóa dầu; điều này cũng mang lại nhiều cơ hội cho các nhà đầu tư

Trung Quốc. Bên cạnh đó, tăng trưởng dân số dự kiến và tích lũy tài sản tăng cao có thể thúc đẩy gia tăng nhu cầu hàng hóa, nhà ở và cơ sở hạ tầng, chẳng hạn như dự án mạng lưới đường sắt của Vùng Vịnh dự kiến sẽ tăng tốc trong những năm tới, kết nối các quốc gia Vùng Vịnh từ Kuwait đến Oman, Saudi Arabia, UAE, Qatar và Bahrain. Đây là cơ hội lớn cho các nhà đầu tư từ Trung Quốc. Tầm quan trọng của Trung Quốc đối với Trung Quốc thể hiện rõ khi phân tích của Viện Doanh nghiệp Mỹ cho thấy, đầu tư toàn cầu của Trung Quốc năm 2018 ở các khu vực đã giảm 100 tỷ USD, ngoại trừ khu vực Trung Đông - Bắc Phi (Afshin Molavi, 2019). Từ 2005-2018, Trung Quốc đã đầu tư, tham gia góp vốn cùng như thực hiện các hợp đồng xây dựng trong khu vực với tổng trị giá 231,44 tỷ USD. Hiện nay, Saudi Arabia đứng đầu danh sách đầu tư của Trung Quốc với 58 dự án, trị giá 35,3 tỷ USD; xếp thứ 2 là UAE với 53 dự án, trị giá 30,85 tỷ USD; Iran xếp thứ 3 với 35 dự án, trị giá 27,06 tỷ USD; tiếp theo là Iraq với 28 dự án, trị giá 21,05 tỷ USD; Kuwait với 24 dự án, trị giá 9,59 tỷ USD; Oman 8 dự án, trị giá 4,53 tỷ USD; Qatar 2 dự án, trị giá 2,1 tỷ USD (American Enterprise Institute and The Heritage Foundation, 2019).

Trọng tâm trong hợp tác năng lượng của Trung Quốc với các quốc gia Trung Đông thể hiện khá rõ khi đầu tư vào các hoạt động xây dựng trong lĩnh vực năng lượng giai đoạn 2005-2018 chiếm 42% tổng đầu tư, trị giá trên 97 tỷ USD. Trong đó, đầu tư và xây dựng trong lĩnh vực năng lượng tại Iraq đạt 19,08 tỷ USD/21,05 tỷ USD tổng mức đầu tư của Trung Quốc vào quốc gia này; tại Kuwait là 4,37 tỷ USD/9,59 tỷ USD; Oman là 3,67 tỷ USD/4,53 tỷ USD; Qatar là 2,1 tỷ USD/2,1 tỷ USD; Saudi Arabia là 13,11 tỷ USD/35,3 tỷ USD; UAE là 16,8 tỷ USD/30,85 tỷ USD; Iran là 11,8 tỷ USD/27,06 tỷ USD. Trong thời gian tới, hiệu quả hợp tác sẽ còn được nâng cao hơn khi lợi ích giữa hai bên đang đan xen chặt chẽ với nhau trên các mặt kinh tế, chính trị, an ninh.

**Biểu đồ 2.2. Đầu tư theo lĩnh vực vào khu vực Trung Đông - Bắc Phi của Trung Quốc giai đoạn 2005-2017 (Đơn vị: %)**



Nguồn: Gordon Houlden and Nouredin M. Zamout, 2019

### 3. Triển vọng phát triển quan hệ Trung Quốc - Trung Đông trên lĩnh vực thương mại - đầu tư

Hiện nay, Trung Quốc là nước nhập khẩu và tiêu dùng dầu mỏ lớn nhất thế giới với giá trị nhập khẩu lên đến 239,2 tỷ USD, chiếm 20,2% tổng lượng dầu mỏ nhập khẩu toàn thế giới; và Trung Đông đang đóng vai trò rất lớn đối với an ninh năng lượng Trung Quốc khi cung cấp 57% dầu mỏ nhập khẩu và 33% khí tự nhiên nhập khẩu cho quốc gia này (Gordon Houlden and Nouredin M. Zamout, 2019, p.6). Trong bối cảnh Nghiên cứu Ấn Độ và Châu Á. Số 7 - 2020, tr.24-30

cánh đó, Trung Quốc sẽ tiếp tục đẩy mạnh quan hệ thương mại - đầu tư với khu vực để tạo nên sự gắn kết lợi ích chặt chẽ giữa hai bên, tạo thuận lợi hơn cho Trung Quốc trong triển khai chính sách năng lượng tại đây. Bên cạnh đó, việc Trung Quốc xác định Trung Đông là mắt xích quan trọng trong Sáng kiến Vành đai và Con đường (BRI) - chiến lược nhằm đưa Trung Quốc trở thành cường quốc hàng đầu thế giới, khẳng định các quốc gia Arab là đối tác tự nhiên trong hợp tác “Vành đai - Con đường” và kêu gọi hợp tác toàn diện, bền vững vì sự phát triển của cả Trung Quốc và thế giới Arab, cũng sẽ thúc đẩy trao đổi thương mại, đầu tư của Trung Quốc tiếp tục phát triển (Wang Jian, 2018). Hiện nay, đã có 150 quốc gia và tổ chức quốc tế ký kết các thỏa thuận hợp tác liên quan đến Sáng kiến “Vành đai và Con đường”, trong đó có 17 nước Arab đã ký các văn kiện hợp tác với Trung Quốc về Sáng kiến Vành đai và Con đường (BRI), 12 nước Arab đã thiết lập quan hệ đối tác chiến lược cũng như quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với Trung Quốc (Nguyễn Hồng Diệp, 2019; TTXVN, 2019).

Việc Trung Quốc thiết lập mối quan hệ đối tác chiến lược với Hội đồng Hợp tác Vùng Vịnh và Liên đoàn Arab, thành lập Diễn đàn hợp tác Trung Quốc - Arab, đề ra “Văn kiện chính sách của Trung Quốc đối với các nước Arab” ngày 13/1/2016, trong đó đưa ra cơ chế hợp tác “1+2+3” xác định hợp tác năng lượng là trục chính, xây dựng cơ sở hạ tầng và tiện lợi hóa đầu tư thương mại là hai cánh, còn hợp tác trong lĩnh vực hạt nhân, hàng không vũ trụ và năng lượng mới là ba khâu đột phá cho thấy ưu tiên của Trung Quốc trong thúc đẩy phát triển quan hệ với khu vực này... tạo tiền đề cho thúc đẩy hợp tác giữa Trung Quốc và các nước Trung Đông thời gian tới.

Hiện nay, dịch bệnh COVID-19 đang tác động mạnh mẽ đến nền kinh tế toàn cầu. Mặc dù Ngoại trưởng Trung Quốc Vương Nghị tuyên bố COVID-19 sẽ không có bất kỳ tác động tiêu cực nào đến các dự án trong khuôn khổ BRI, Ngân hàng Phát triển Trung Quốc vẫn sẽ cung cấp các khoản vay ưu đãi cho các doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi COVID-19, nhưng có thể thấy chuỗi cung ứng toàn cầu sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng, tác động tiêu cực đến trao đổi thương mại giữa Trung Quốc với các nước Trung Đông cũng như đầu tư của Trung Quốc tại khu vực này. Các dự án Trung Quốc đang thực hiện trong khu vực rơi vào tình trạng đình trệ khi công nhân buộc phải hồi hương, không thể triển khai hoạt động ở những quốc gia trong khu vực do dịch bệnh. Quan hệ giữa hai bên trên lĩnh vực thương mại, đầu tư sẽ phục hồi và tiếp tục phát triển mạnh mẽ nếu dịch bệnh COVID-19 bị đẩy lùi, Trung Quốc giải tỏa được mối quan ngại của các nước Trung Đông về những tác động tiêu cực từ việc phụ thuộc nhiều vào Trung Quốc trong chuỗi giá trị toàn cầu.

## Kết luận

Trong gần hai thập niên đầu của thế kỷ XXI, Trung Quốc đã thành công trong việc thắt chặt mối quan hệ hợp tác trên lĩnh vực thương mại, đầu tư với các quốc gia trong khu vực Trung Đông, qua đó củng cố quan hệ với các nước Trung Đông trên lĩnh vực năng lượng, góp phần đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia và nâng cao vai trò của Trung Quốc trên thị trường năng lượng thế giới.

Sự gia tăng hiện diện của Trung Quốc, trở thành đối tác quan trọng của các nước Trung Đông trên lĩnh vực thương mại, đầu tư, tất yếu sẽ gia tăng ảnh hưởng, lợi ích của quốc gia trong khu vực - một bước đi chiến lược nhằm hiện thực hóa “Trung Hoa mộng”. Sự hiện diện của Trung Quốc những năm đầu thế kỷ XXI không đơn thuần chỉ hướng đến năng lượng như trước đây.

## Tài liệu tham khảo

1. American Enterprise Institute and The Heritage Foundation (2019), *China Global Investment Tracker 2019*, <https://www.aei.org/china-global-investment-tracker/>, ngày truy cập 20/3/2020.
2. James Chen (2011), *The Emergence of China in the Middle East*, Institute for National Strategic Studies, National Defense University.
3. Nguyễn Hồng Diệp (2019), *Diễn đàn BRI: Thúc đẩy hợp tác cùng có lợi, vì hòa bình*, <https://www.vietnamplus.vn/dien-dan-bri-thuc-day-hop-tac-cung-co-loi-vi-hoa-binh/565803.vnp>, ngày truy cập 20/3/2020.
4. Thu Hoà (2016), *Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình thăm Trung Đông vì mục đích gì?*, <https://vov.vn/the-gioi/chu-tich-trung-quoc-tap-can-binh-tham-trung-dong-vi-muc-dich-gi-471743.vov>, ngày truy cập 20/3/2020.
5. Gordon Houlden and Nouredin M. Zaamout (2019), *A New Great Power Engages with the Middle East. China's Middle East Balancing Approach*, China Institute, University of Alberta.
6. Wang Jian (2018), *"One Belt One Road": A Vision for the Future of China-Middle East Relations*. <http://studies.aljazeera.net/en/reports/2017/05/belt-road-vision-future-china-middle-east-relations-170509102227548.html>, ngày truy cập 20/3/2020.
7. Ministry of Foreign Affairs of the People's Republic of China (2004), *The Joint Press Communiqué between the People's Republic of China and The Cooperation Council for the Arab States of the Gulf (GCC)*, [https://www.fmprc.gov.cn/mfa\\_eng/wjb\\_663304/zjzg\\_663340/xybfs\\_663590/dqzzywt\\_663826/t142542.shtml](https://www.fmprc.gov.cn/mfa_eng/wjb_663304/zjzg_663340/xybfs_663590/dqzzywt_663826/t142542.shtml), ngày truy cập 20/3/2020.
8. Afshin Molavi (2019), *China's Global Investments Are Declining Everywhere Except for One Region*, <https://foreignpolicy.com/2019/05/16/chinas-global-investments-are-declining-everywhere-except-for-one-region/>, ngày truy cập 20/3/2020.
9. National Bureau of Statistics of China (2019), *China Statistical yearbook 2001 - 2019*, <http://www.stats.gov.cn/english/Statisticaldata/AnnualData/>, ngày truy cập 20/5/2020.
10. TTXVN (2017), *Trung Quốc và Saudi Arabia ký hàng chục thỏa thuận trị giá 70 tỷ USD*, <http://www.vietnamplus.vn/trung-quoc-va-saudi-arabia-ky-hang-chuc-thoa-thuan-tri-gia-70-ti-usd/463470.vnp>, ngày truy cập 30/9/2017.
11. TTXVN (2019), *17 nước Arab ký hợp tác Vành đai và Con đường với Trung Quốc*, <https://www.vietnamplus.vn/17-nuoc-arab-ky-hop-tac-vanh-dai-va-con-duong-voi-trung-quoc/564584.vnp>, ngày truy cập 20/3/2020.